

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST  
Ngày: 12/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trang Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phạm Văn Nhiều

2/ Ông Mai Văn Bé

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thanh An và ông Lê Thanh Đồi – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Văn Đ**, sinh năm 1979 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông Trần Văn T, sinh năm 1946 (chết) và bà Trần Thị A, sinh năm 1954 (chết); có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 (ly hôn năm 2020) và 01 người con (sinh năm 2001); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2022 cho đến nay.

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Hồ Thị T – Công ty Luật TNHH MTV Hồ T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

\* **Bị hại:** Ông Võ Thanh S (chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Trần Thanh T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

2/ Anh Võ Thanh T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ

3/ Anh Lê Thanh N, sinh năm 2006;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

*(Tất cả đều có mặt tại phiên tòa)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thanh S, Võ Thanh T (con ruột của S) và Lê Thanh N (cháu của S) là người cùng xóm với Trần Văn Đ, cùng ngụ ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình chăm sóc ruộng lúa ở sau nhà, Trần Văn Đ phát hiện lúa bị chuột cắn phá nên nảy sinh ý định sử dụng bẫy điện để diệt chuột. Khoảng 15 giờ ngày 07/3/2022, Đ dùng dây kim loại dài khoảng 49,2 mét (không có vỏ bọc) giăng dọc theo bờ ruộng nhà mình rồi dùng các cọc nhỏ bằng cây để cố định dây kim loại cao hơn mặt nước ruộng khoảng 05cm. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/3/2022, Đ sử dụng kích xung điện màu đen hiệu HTC đầu nối với bình ắc quy loại 12V nhãn hiệu Enimac để lấy nguồn điện đầu nối vào dây kim loại đã giăng sẵn ngày hôm trước. Sau đó, Đ bật nguồn điện rồi đi đến điểm cuối cùng đầu dây kim loại ngồi canh giữ, đầu còn lại Đ không cắm biển cảnh cáo nguy hiểm để mọi người đi qua biết.

Khoảng 19 giờ ngày 08/3/2022, Võ Thanh S mang bộ dụng cụ kích xung điện gồm có bình ắc quy loại 12V màu trắng nhãn hiệu “*đongnai*”, kích xung màu trắng và đoạn cây có quấn dây điện nối thanh kim loại ở trên đầu dài 1,55 mét cùng với anh Lê Thanh N đi xiết điện để bắt ếch. Khi đi đến ruộng nhà Đ, anh N bị vướng vào dây kim loại của Đ giăng, bị điện giật ngã xuống ruộng, S nhìn thấy vậy liền dùng đoạn cây kéo dây kim loại ra khỏi người anh N nhưng trong lúc kéo dây kim loại vướng trúng vào ngực của S nên S bị điện giật ngã nằm bất động. Thấy S bị điện giật, anh N chạy lên bờ ruộng tri hô để mọi người đến cứu giúp. Nghe tiếng kêu cứu, anh Võ Thanh T chạy đến tiếp ứng nhưng lại tiếp tục vướng vào dây kim loại bị điện giật ngã xuống ruộng. Lúc này, Đ phát hiện có người bị điện giật nên chạy lại ngắt nguồn điện rồi cùng mọi người đưa S đi bệnh viện cấp cứu nhưng S đã tử vong trước khi vào viện. Sau đó, Đ đến Công an xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ để đầu thú.

Vật thu giữ gồm:

- 01 (một) kích xung màu trắng của Võ Thanh S;
- 01 (một) bình ắc quy màu trắng loại 12V nhãn hiệu “*đongnai*” của Võ Thanh S;
- 01 (một) đoạn cây dài 1,55 mét một đầu có gắn đoạn kim loại dài 0,28 mét, dọc thân có quấn băng keo đen và 03 đoạn dây điện của Võ Thanh S;
- 01 (một) nón lưỡi trai màu đen của Võ Thanh S;

- 01 (một) đèn pin của Võ Thanh S;
- 01 (một) kích xung nhãn hiệu HTC màu đen của Trần Văn Đ;
- 01 (một) bình ắc quy màu trắng loại 12V nhãn hiệu Enimac của Trần Văn Đ;
- 08 (tám) cuộn dây kim loại dài 49,2 mét của Trần Văn Đ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 36/KL-KTHS (PY) ngày 22/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: nạn nhân Võ Thanh S, sinh năm 1971, tử vong do choáng, sau điện giật, trên cơ địa có sử dụng Ethanol và viêm gan virus C.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 197/201/212/22/ĐC ngày 15/4/2022 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Viện Pháp y Quốc gia kết luận: trong mẫu phủ tạng và máu vụ Võ Thanh S, sinh năm 1971 do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ gửi tới giám định ngày 07/4/2022:

1. Có tìm thấy Ethanol trong máu với hàm lượng 80,05mg/100ml.
2. Không tìm thấy các chất độc khác nêu trên.

Tại Kết quả vi thể số X13-2022/GĐ-PY ngày 29/3/2022 của Khoa giải phẫu bệnh thuộc Bệnh viện Quân y 121 kết luận: Võ Thanh S, sinh năm 1971 gồm các tổn thương: phù phổi cấp; thoái hóa nước lan tỏa tế bào gan; da vùng ngực và bàn tay phải: tách lớp thượng bì khỏi mô liên kết, mô liên kết xuất huyết, đứt gãy các sợi collagen; cơ quan khác phù nề, sung huyết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/TgT ngày 12/5/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận đối với Lê Thanh N:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: các vết bỏng da mặt lòng bàn tay phải cạnh đốt gần ngón V, mặt trong bàn chân trái đã được điều trị. Hiện tại các vết bỏng đã lành sẹo, tổng diện tích bỏng dưới 1% diện tích cơ thể, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 102/TgT ngày 12/5/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận đối với Võ Thanh T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: vết bỏng da vùng ngực phải; mặt mu đốt xa ngón I, mặt lòng đốt gần ngón II và III, mặt lòng đốt giữa ngón IV bàn tay trái đã được điều trị. Hiện tại các vết bỏng đã lành sẹo, tổng diện tích dưới 1% diện tích cơ thể, không ảnh hưởng chức năng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01% (một phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 2064/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an kết luận:

- Sau khi đấu nối với bình ắc quy 12V nhãn hiệu Enimac thì dòng điện phát ra (đề đấu nối với dây kim loại) của kích xung nhãn hiệu HTC màu đen là 250V.

- Sau khi đấu nối với bình ắc quy 12V nhãn hiệu “*đongnai*” thì dòng điện phát ra (đề đấu nối với thiết bị trên đoạn cây thu ở vị trí số 3) của hộp kích xung màu trắng (thu tại vị trí số 1) là 248V.

- Điện áp 250V – 248V là điện áp nguy hiểm đối với cơ thể người. Khi tiếp xúc với điện áp 250V – 248V người sẽ bị điện giật có khả năng dẫn đến tử vong.

Tại văn bản số 1051/PCCT-AT ngày 09/5/2022 của Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ cung cấp thông tin:

- Nguồn điện đi ra từ kích xung nói trên (sau khi đấu nối với bình ắc quy để lấy nguồn điện) là nguồn điện xoay chiều dạng xung (khi nguồn điện này đi qua cơ thể người thì mới tạo dòng điện xoay chiều).

- Hiệu điện thế từ 42,4V (Volt) là gây nguy hiểm cho người.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình Trần Văn Đ đã khắc phục hậu quả cho gia đình Võ Thanh S số tiền 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình Võ Thanh S, anh Võ Thanh T và anh Lê Thanh N có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn Đ.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-P2 ngày 12/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa,*

*Đại diện Viện kiểm sát* giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị tuyên bố: bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Giết người”. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38 và 54 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Đồng thời, tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án.

*Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo (Luật sư Hồ Thị T):*

Qua hồ sơ và tranh tụng tại phiên tòa thể hiện: bị cáo và bị hại là hàng xóm, bị cáo có trò chuyện về việc giăng điện để diệt chuột nên bị hại hoàn toàn biết sự việc này; nhưng hậu quả làm bị hại tử vong là ngoài ý muốn của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo ở tội danh “Vô ý làm chết người”; đồng thời áp dụng các tình tiết (như Kiểm sát viên đề nghị) để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại* trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo tích cực hỗ trợ đưa bị hại đi cứu chữa, gia đình bị cáo đã thường xuyên thăm hỏi, ma chay và khắc phục số tiền 200.000.000 đồng nên không yêu cầu gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Bị cáo* thể hiện sự ăn năn do thiếu hiểu biết đã gây ra hậu quả tử vong cho bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về gia đình và trở thành công dân tốt (trong lời nói sau cùng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Trần Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Trong quá trình chăm sóc ruộng lúa ở sau nhà, bị cáo phát hiện lúa bị chuột cắn phá nên nảy sinh ý định sử dụng điện để diệt chuột. Bị cáo sử dụng dây kim loại giăng dọc theo bờ ruộng, dùng kích xung điện đấu nối với bình ắc quy 12V để lấy nguồn điện, rồi đấu nối với dây kim loại đã giăng. Sau đó, bị cáo bật nguồn điện cho dòng điện chạy qua rồi đi đến điểm cuối cùng đầu dây kim loại ngồi canh, đầu còn lại bị cáo không cấm biển cảnh cáo nguy hiểm để mọi người đi qua biết. Hậu quả làm Võ Thanh S tử vong, Lê Thanh N và Võ Thanh T bị thương (mỗi người tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%).

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 36/KL-KTHS (PY) ngày 22/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Võ Thanh S tử vong do choáng sau điện giật, trên cơ địa có sử dụng Ethanol và viêm gan virus C.

Tại Bản kết luận giám định số 2064/KL-KTHS ngày 04/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Sau khi đấu nối với bình ắc quy 12V nhãn hiệu Enimac thì dòng điện phát ra (để đấu nối với dây kim loại) của kích xung nhãn hiệu HTC là 250V.

- Điện áp 250V là điện áp nguy hiểm đối với cơ thể người. Khi tiếp xúc với điện áp 250V người sẽ bị điện giật có khả năng dẫn đến tử vong.

Tại văn bản số 1051/PCCT-AT ngày 09/5/2022 của Công ty Điện lực thành phố Cần Thơ cung cấp thông tin:

- Nguồn điện đi ra từ kích xung sau khi đấu nối với bình ắc quy để lấy nguồn điện là nguồn điện xoay chiều dạng xung; khi nguồn điện này đi qua cơ thể người thì tạo dòng điện xoay chiều.

- Hiệu điện thế từ 42,4V (Volt) là gây nguy hiểm cho người.

Sử dụng điện bẫy động vật là hành vi bị nghiêm cấm theo khoản 7 Điều 7 Luật Điện lực. Do đó, xuất phát từ việc thực hiện hành vi pháp luật nghiêm cấm dẫn đến hậu quả chết người xảy ra nên bị cáo phải gánh chịu trách nhiệm tương ứng. Như vậy, với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ Luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ. Từ những phân tích trên và việc trên cơ địa bị hại có sử dụng Ethanol và viêm gan virus C không là nguyên nhân gây ra tử vong nên đề nghị của Luật sư bào chữa về tội “Vô ý làm chết người” không có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng điện để bẫy chuột là vi phạm pháp luật, có thể gây nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng vẫn bỏ mặc hậu quả có thể xảy ra để thực hiện hành vi với lỗi cố ý (nhưng lỗi này được xác định là lỗi cố ý gián tiếp). Việc bị cáo có ý thức ngồi canh một đầu nhưng hậu quả chết người vẫn xảy ra đối với ông Võ Thanh S gây mất mát đau thương không gì bù đắp được cho gia đình bị hại nên ý thức ở mức độ nhất định không là căn cứ loại trừ trách nhiệm hình sự của bị cáo về tội này, mà chỉ được xem xét trong tính chất, mức độ của tội phạm thực hiện. Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo biết sống đặt mình vào khuôn khổ của pháp luật; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thực hiện khắc phục hậu quả số tiền 200.000.000 đồng cho gia đình bị hại (tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình ông Trần Thanh T xác định nguồn tiền khắc phục có được từ việc bán tài sản của bị cáo); sau khi sự việc xảy ra bị cáo đến cơ quan chức năng để trình báo, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, việc bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, mặc dù không là tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng được Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình. Đối với việc gia đình bị hại có đơn bãi nại, xét tội phạm là rất nghiêm trọng, không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu bị hại nên trong góc độ vụ án yêu tố này chỉ xem xét đồng thời với đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo của phía bị hại là tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 nêu trên.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt tương xứng và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định (có xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) để bị cáo ăn năn, hối lỗi đối với hành vi phạm tội của mình và thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, học tập, tu dưỡng để trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng, gồm: kích xung, bình ắc quy, đoạn dây (một đầu có gắn đoạn kim loại dọc thân có quấn băng keo đen), các đoạn dây điện, nón lưỡi trai, đèn pin (thu giữ của Võ Thanh S) và kích xung nhãn hiệu HTC, bình ắc quy, các cuộn dây kim loại (thu giữ của Trần Văn Đ) là công cụ/phương tiện dùng vào việc phạm tội và có liên quan, không có hoặc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với thương tích của Lê Thanh N và Võ Thanh T, không yêu cầu xử lý đối với bị cáo, cũng không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Đối với hành vi sử dụng kích xung để xiệc ếch của ông Võ Thanh S và Lê Thanh N. Quá trình điều tra xác định các dụng cụ kích xung, bình ắc quy, đèn pin và đoạn dây có quấn dây điện nối với thiết bị để làm dụng cụ xiệc là của ông S. Ông S (đã chết) mang theo và sử dụng các dụng cụ để làm phương tiện bắt ếch, bản thân N không trực tiếp tham gia sử dụng nên không xử lý là phù hợp.

Tuy nhiên, việc bị hại đấu nối bình ắc quy 12V nhãn hiệu “*dongnai*” thì dòng điện phát ra của hộp kích xung là 248V. Do đó, điện áp 250V (của bị cáo), 248V (của bị hại) là điện áp nguy hiểm đối với cơ thể người. Qua vụ án cần tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về việc sử dụng điện để đảm bảo an toàn cho mình và cho người khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Tuyên bố:* Bị cáo **Trần Văn Đ** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; các Điều 54 và 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 09/3/2022).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) kích xung màu trắng; 01 (một) bình ắc quy màu trắng loại 12V nhãn hiệu “*dongnai*”; 01 (một) đoạn dây dài 1,55 mét một đầu có gắn đoạn kim loại dài 0,28 mét, dọc thân có quấn băng keo đen; 03 đoạn dây điện; 01 (một) nón lưỡi trai màu đen và 01 (một) đèn pin (thu giữ của Võ Thanh S).

+ 01 (một) kích xung nhãn hiệu HTC màu đen; 01 (một) bình ắc quy màu trắng loại 12V nhãn hiệu Enimac và 08 (tám) cuộn dây kim loại dài 49,2 mét (thu giữ của Trần Văn Đ).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2022).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND CC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- CQCSĐT Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam Tp. Cần Thơ;
- Cục THADS Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**Nguyễn Thị Trang Thư**